

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Th – sinh năm 1995.

Địa chỉ: xóm 8, xã Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Trương Văn L – sinh năm 1991.

Địa chỉ: xóm 8, xã Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, **điều 81, điều 82, điều 83, điều 84** của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Th và anh Trương Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trương Nhã U sinh ngày 10/12/2013. Nay ly hôn chị Th và anh L thoả thuận: Giao cho anh Trương Văn L được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trương Nhã U sinh ngày 10/12/2013. Chị Trương Thị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng

1.000.000đ(một triệu đồng). Thực hiện từ tháng 05/2019 cho đến khi con chung đã thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày bên được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Trương Thị Th có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ pháp luật hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản: Chị Th và anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Trương Thị Th thỏa thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng. Chị Th đã nộp đủ theo biên lai thu số 0001290 ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện; tỉnh
- Chi cục THA dân sự huyện;
- **UBND xã Nghĩa Đ;**
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Viết Hà